TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:147/2022/HNGĐ-ST
Ngày:15-11-2022
V/v: *Ly hôn giữa anh Đ và chị X*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Phấn;

Ông Vũ Xuân Thùy.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tự -Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 140/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2022 về việc "Ly hô" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/11/2022 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Viết Đ, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm 9, xã Xu, huyện X, tỉnh Nam Định; vắng mặt, anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt.

-*Bị đơn:* Chị Phan Thị X, sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu: Xóm 9, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; hiện ở: Số 75, T, phường 9, Thành phố Đà, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt, chị X có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai quá trình giải quyết nguyên đơn anh Nguyễn Viết Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phan Thị X tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, đã được Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 17/9/2018. Sau khi lấy nhau vợ chồng chung sống không hạnh phúc hay xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không có sự chia sẻ trong cuộc sống. Nay anh xác định vợ chồng không còn tình cảm, hạnh phúc đã tan vỡ nên

nguyện vọng của anh là được xin ly hôn chị Phan Thị X.

Về con chung: Anh và chị X chưa có con chung

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Theo bản tự khai bị đơn chị Phan Thị X trình bày:

Anh Đ trình bày về việc kết hôn và mâu thuẫn là đúng. Trong quá trình chung sống vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không có sự chia sẻ trong cuộc sống. Chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, hạnh phúc đã tan vỡ để giải thoát cho cả hai có cuộc sống ổn định riêng, nay anh Nguyễn Viết Đ xin ly hôn chị hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Kết quả thu thập chứng cứ tại UBND xã i.

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Viết Đ và chị Phan Thị X tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân đã được Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 17/9/2018; hiện anh Đ và chị X thuộc khẩu xóm 9, xã X. Anh Đ và chị Xu mâu thuẫn là do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm. Qua ghe lời trình bày của anh Đ và chị X với Tòa án, căn cứ vào tình hình thực trạng hôn nhân của anh chị thì đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn giữa anh Nguyễn Viết Đ và chị Phan Thị X.

* Về con chung: Anh Nguyễn Viết Đ và chị Phan Thị X chưa có con chung.

* Về tài sản: Anh và chị Xhông có tài sản và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử , các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghỉ nghị án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành theo quy định của pháp luật.

Nội dung: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử ly hôn giữa anh Nguyễn Viết Đ và chị Phan Thị X. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết là phù hợp. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại

phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự đã chấp hành theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Viết Đ và chị Phan Thị X kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, không có sự chia sẻ trong cuộc sống. Nay anh Đ và chị X đều xác định vợ chồng không tình cảm, hạnh phúc đã tan vỡ. Xét thấy, mẫu thuẫn giữa anh Đ và chị X là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nay anh Đ xin ly hôn chị X nhất trí nên HĐXX xử ly hôn giữa anh Đ và chị X là phù hợp với thực tế và pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh và chị X chưa có con chung.

[4] Về tài sản: Anh và chị X không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết là phù hợp.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử ly hôn giữa anh Nguyễn Viết Đ và chị Phan Thị X.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Viết Đ và chị Phan Thị X không có chung.

3. Về tài sản: Anh Nguyễn Viết Đ và chị Phan Thị X không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Viết Đ phải nộp án phí ly hôn là 300.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0003096 ngày 17/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; anh Nguyễn Viết Đ đã nộp đủ án phí.

5 Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- UBND xã Xuân Đài: 01 bản;
- Các đương sự : 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Ngọc Long